

Số: 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và Luật số 96/2025/QH15 ngày 27 tháng 06 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Thành viên Hội đồng quản trị số 336/BBKP-HĐQT-NHCT-2026 ngày 16 tháng 9 năm 2026;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc VietinBank tại Tờ trình ngày 7/... 9/2026 v/v Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt việc dừng triển khai các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 2 và Đợt 3) theo Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank theo Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 07/08/2025 và Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng ngày 07/11/2025 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 420/GCN-UBCK ngày 12/11/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Điều 2. Thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank (“Phương Án Phát Hành”) theo nội dung chi tiết nêu tại Phụ lục đính kèm.

Điều 3. Phê duyệt cam kết triển khai niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của VietinBank sau khi kết thúc các đợt chào bán trên SGDCK Hà Nội (HNX), bảo đảm tuân thủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Tổng giám đốc của VietinBank:

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương Án Phát Hành theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có); hoặc căn cứ theo tình hình thực tế của VietinBank và tình hình thị trường, VietinBank xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành để đảm bảo nhu cầu và mục tiêu cân đối vốn;

- Quyết định biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành trên cơ sở đề xuất của Phòng Quản lý cân đối vốn và Phòng Thị trường vốn, đảm bảo biên độ lãi suất không vượt quá mức tối đa tại Phương Án Phát Hành trình HĐQT phê duyệt. Biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành sẽ được công bố trong bản Thông báo Chào bán trái phiếu ra công chúng của từng đợt.

2. Giao Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn & Thị trường/ Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường của VietinBank:

- Tổ chức thực hiện Phương Án Phát Hành theo nội dung HĐQT phê duyệt;

Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 16 / 9 /2026 về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

- Tổ chức triển khai và quyết định các nội dung cụ thể đối với việc: lựa chọn, đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng/thỏa thuận và các tài liệu liên quan (bao gồm cả phụ lục sửa đổi, bổ sung hợp đồng/thỏa thuận, tài liệu) với các đơn vị/tổ chức cung cấp dịch vụ: *tư vấn phát hành/tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu, tư vấn niêm yết trái phiếu, đại lý đăng ký và đại lý thanh toán trái phiếu, đại diện người sở hữu trái phiếu* bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và quy định của VietinBank;
- Quyết định nội dung chi tiết (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh nội dung chi tiết) của Bản cáo bạch chào bán/niêm yết trái phiếu ra công chúng; các điều khoản, điều kiện cụ thể của trái phiếu; việc mua lại trái phiếu trước hạn; các quyền của người sở hữu trái phiếu và các cam kết của VietinBank theo quy định pháp luật liên quan và phù hợp với Phương Án Phát Hành được duyệt;
- Quyết định lựa chọn thời điểm chào bán, phát hành, đăng ký, niêm yết trái phiếu căn cứ vào tình hình thị trường, nhu cầu huy động vốn, cân đối vốn thực tế của VietinBank, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật;
- Quyết định và ký kết các hồ sơ, báo cáo, văn bản xác nhận và các tài liệu giao dịch khác để nộp/cung cấp/thông báo/bổ sung/giải trình cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan và/hoặc theo quy định pháp luật hiện hành, quy định trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của trái phiếu trong quá trình VietinBank đăng ký chào bán, phát hành, lưu hành, đăng ký và niêm yết trái phiếu theo quy định pháp luật;
- Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để bảo đảm phát hành thành công trái phiếu, đồng thời hoàn tất việc đăng ký, niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật.

3. Giao Trưởng Phòng/ Phó Phòng Thị trường vốn của VietinBank ký kết các tài liệu, văn bản, hồ sơ để thực hiện các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết trái phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- a) Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- b) Thành viên HĐQT, Thành viên Ban điều hành, Giám đốc khối nghiệp vụ, Trưởng phòng/ban và các cá nhân có liên quan tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: 

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- TV Ban Điều hành;
- Chánh VP HĐQT;
- Lưu VP, BTK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Minh Bình

Phụ lục

Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank

Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây gọi là “**VietinBank**” hoặc “**Tổ Chức Phát Hành**”) được sử dụng làm cơ sở cho việc đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank, sau đây được gọi tắt là “**Phương Án Phát Hành**”.

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp), Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024 (Luật các tổ chức tín dụng), Luật số 96/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (Luật Chứng khoán) và Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính (“Luật số 56”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155) và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155 (Nghị định 245);
- Thông tư số 16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 của NHNN quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank;
- Các văn bản khác có liên quan.

192

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu về Tổ Chức Phát Hành

- Tên đầy đủ tiếng Việt : **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**
- Tên đầy đủ tiếng Anh : **VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE**
- Tên viết tắt : **VietinBank hoặc VIETINBANK**
- Logo : **VietinBank** 
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại : 1900 558868 hoặc (84-24) 3941 8868
- Fax : (84-24) 3942 1032
- Website : www.vietinbank.vn
- Vốn điều lệ : **77.669.446.370.000 đồng** (Bảy mươi bảy ngàn sáu trăm sáu mươi chín tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng)
- Giấy phép thành lập và hoạt động và các quyết định sửa đổi, bổ sung : Số 13/GP-NHNN ngày 17/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), Quyết định số 2080/QĐ-NHNN ngày 03/11/2023 của NHNN về việc sửa đổi nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank, Quyết định số 86/QĐ-TTGSNH1 ngày 21/02/2025 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank, Quyết định số 755/QĐ-QLGS2 ngày 28/04/2025 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank, Quyết định số 1889/QĐ-QLGS2 ngày 05/08/2025 của NHNN về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank, Quyết định số 47/QĐ-NHNN ngày 14/01/2026 của NHNN về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank, Quyết định số 37/QĐ-QLGS2 ngày 02/06/2026 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank và Quyết định số 80/QĐ-QLGS2 ngày 30/06/2026 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – công ty cổ phần : Số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024.
- Người đại diện theo pháp luật : Ông **Trần Minh Bình** – Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Ngành nghề kinh doanh chính

VietinBank là ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng, với ngành nghề kinh doanh chính thuộc

Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 16 / 9/2026 về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank



mã ngành 6419 là “Hoạt động trung gian tiền tệ khác”. VietinBank được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của NHNN. Các hoạt động được cấp phép bởi NHNN theo Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank và các Quyết định của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank bao gồm:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2. Cấp tín dụng dưới các hình thức: cho vay; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và GTCG khác; bảo lãnh ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước.
3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: cung ứng phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
5. Mở tài khoản: mở tài khoản tại NHNN; mở tài khoản tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp; tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và các GTCG khác trên thị trường tiền tệ.
10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các TCTD, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN.
12. Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật NHNN và hướng dẫn của NHNN.
13. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.
14. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.
15. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.
16. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

17. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.
18. Lưu ký chứng khoán.
19. Kinh doanh vàng miếng.
20. Ví điện tử.
21. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.
22. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
23. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.
24. Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.
25. Giao đại lý thanh toán.
26. Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
27. Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế Network for electronic transfers (Singapore) PTE LTD và Liquid Group PTE.
28. Tham gia Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu – SWIFT.
29. Tham gia hệ thống thanh toán thẻ quốc tế của các tổ chức thẻ quốc tế: Visa, MasterCard, JCB, Amex, UPI, DCI.
30. Tham gia hệ thống bán lẻ song phương qua mã QR giữa Việt Nam và Lào thông qua LAO NATIONAL PAYMENT NETWORK CO.,LTD (LAPNET).
31. Tham gia hệ thống bán lẻ song phương qua mã QR giữa Việt Nam và Thái Lan thông qua NATIONAL ITMX COMPANY LIMITED (ITMX).

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán

Chỉ tiêu (Đơn vị: Tỷ đồng)	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	2023	2024	2025	2023	2024	2025
Tổng tài sản	2.032.614	2.385.388	2.767.699	2.011.258	2.360.566	2.735.389
Vốn chủ sở hữu	125.872	148.505	179.655	121.752	143.144	172.387
Thu nhập lãi thuần	52.957	62.403	66.453	51.768	61.102	65.126
Tổng thu nhập hoạt động	70.548	81.910	87.295	68.375	78.465	83.216
Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí DPRR tín dụng	50.105	59.363	60.742	49.186	57.611	58.403
Lợi nhuận trước thuế	24.990	31.764	43.444	24.194	30.361	41.146
Lợi nhuận sau thuế	20.045	25.483	34.871	19.457	24.259	32.906
Lợi nhuận thuần của chủ sở hữu	19.904	25.348	34.604	-	-	-
ROA	0,99%	1,07%	1,26%	0,97%	1,03%	1,20%
ROE (*)	17,11%	18,60%	21,23%	17,19%	18,32%	20,86%
Tỷ lệ trả cổ tức của Công ty						

Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 16 / 9 /2026 về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

Chỉ tiêu (Đơn vị: Tỷ đồng)	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	2023	2024	2025	2023	2024	2025
mẹ, trong đó (**):						
+ Cổ tức bằng tiền mặt	-	4,5%	4,5%	-	-	-
+ Cổ tức bằng cổ phiếu	-	-	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán năm 2023, 2024 và 2025 của VietinBank)

Ghi chú:

(*) Chỉ tiêu ROE được xác định theo quy định hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 107 của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. ROE hợp nhất = Lợi nhuận thuần của chủ sở hữu / Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm (trong đó VCSH được xác định sau khi đã loại trừ Lợi ích cổ đông không kiểm soát);

(**) Tại Nghị quyết số 372/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT ngày 12/10/2023, HĐQT phê duyệt triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, sau trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 với tỷ lệ là 11,7%, ngày kết thúc đợt phát hành là ngày 01/12/2023. Tại Nghị quyết số 477/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT ngày 01/12/2025, HĐQT VietinBank đã phê duyệt triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021, 2022 và giai đoạn 2009-2016 với tỷ lệ là 44,6%, ngày kết thúc đợt phát hành là ngày 18/12/2025.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, VietinBank sẽ chia cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu tương ứng với số tiền 13.927 tỷ đồng. Ngày 18/02/2025, HĐQT VietinBank, theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên 2024, trên cơ sở ý kiến của NHNN và Bộ Tài chính, đã ban hành Nghị quyết số 033/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT, trong đó phê duyệt thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 với mức chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận năm 2023 là 12.565,18 tỷ đồng.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 29/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, theo đó VietinBank sẽ chia cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, số tiền 15.596,786 tỷ đồng. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 (số 01) số 30/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026, ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, theo đó VietinBank sẽ chia cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, số tiền 16.212,859 tỷ đồng. Phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu chính thức năm 2023, 2024, 2025 sẽ được quyết định trên cơ sở ý kiến phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

4. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tục liên trước năm đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng và đến thời điểm hiện tại

Các trái phiếu do VietinBank phát hành trong 03 năm liên tục từ năm 2023 đến hết năm 2025 và cho đến thời điểm hiện tại đều đã được VietinBank thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi trái phiếu, bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và các điều khoản, điều kiện của các trái phiếu.

Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT ngày 16 / 9 /2026 về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

W

5. Ý kiến kiểm toán đối với các báo cáo tài chính năm 2023, 2024 và 2025 của VietinBank

Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là Tổ Chức Kiểm Toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán do VietinBank lựa chọn để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho các năm tài chính 2023 và 2024 của VietinBank (bao gồm cả báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng).

Công ty TNHH PwC Việt Nam là Tổ Chức Kiểm Toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán do VietinBank lựa chọn để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 của VietinBank (bao gồm cả báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng).

Ý kiến của Tổ Chức Kiểm Toán đối với các báo cáo tài chính năm 2023, 2024 và 2025 (bao gồm báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của VietinBank) là ý kiến chấp nhận toàn phần, cụ thể: các báo cáo tài chính riêng/hợp nhất năm 2023, 2024 và 2025 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng/hợp nhất của VietinBank và các công ty con vào ngày kết thúc mỗi năm tài chính tại 31/12/2023, 31/12/2024 và 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng/hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các TCTD Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng/hợp nhất.

III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Mục đích phát hành/chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành là để tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, đồng thời nhằm mục đích thực hiện cho vay nền kinh tế.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank như sau:

1. Tên gọi và mã Trái Phiếu

STT	Tên Trái Phiếu	Mã Trái Phiếu	
		Đợt 1	Đợt 2
1	Trái Phiếu Kỳ Hạn 6 Năm	CTG2632T2/01	CTG2632T2/02

2. Loại Trái Phiếu và đặc điểm pháp lý của Trái Phiếu

- Loại Trái Phiếu: là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
- Đặc điểm pháp lý của Trái Phiếu:
 - ✓ Các Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam, dưới hình thức bút toán ghi sổ.
 - ✓ Tại bất cứ thời điểm nào sau khi được phát hành, Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý hay phá sản, Người Sở Hữu Trái

Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp).

- ✓ Trái Phiếu phát hành cùng một đợt phát hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.
 - ✓ Tổ Chức Phát Hành được quyền ngừng trả lãi Trái Phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ.
 - ✓ Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.
3. **Đồng tiền phát hành và thanh toán:** Việt Nam Đồng (VND hoặc VNĐ)
 4. **Mệnh giá Trái Phiếu:** 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/01 (một) Trái Phiếu
 5. **Kỳ hạn Trái Phiếu:** các Trái Phiếu có kỳ hạn 06 (sáu) năm
 6. **Số đợt phát hành:** 02 (hai) đợt
 7. **Tổng số lượng, tổng giá trị Trái Phiếu chào bán như sau:**

STT	Mã Trái Phiếu	Tổng số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu)	Tổng giá trị Trái Phiếu chào bán (Tỷ đồng)
Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 1			
1	CTG2632T2/01	120.000.000	12.000
Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 2			
1	CTG2632T2/02	40.000.000	4.000
	Tổng cộng	160.000.000	16.000

Trường hợp chưa chào bán hết số lượng và giá trị Trái Phiếu dự kiến chào bán trong đợt 1 thì số lượng và giá trị Trái Phiếu chưa chào bán hết của đợt 1 sẽ được chuyển sang đợt 2.

8. **Giá chào bán:** bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu
9. **Lãi suất Trái Phiếu:**

Lãi suất của các Trái Phiếu ("**Lãi Suất Trái Phiếu**") là lãi suất thả nổi (lãi suất có điều chỉnh theo định kỳ), áp dụng cho toàn bộ thời hạn của Trái Phiếu, tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức như sau:.

Lãi Suất Trái Phiếu = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 2,8%/năm.

Trường hợp VietinBank không mua lại trái phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Lãi Suất Trái Phiếu trong năm cuối cùng bằng Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 5,3%/năm.

Trong đó:

"Lãi Suất Tham Chiếu": là lãi suất tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm), dùng để

xác định lãi suất Trái Phiếu vào mỗi Kỳ Tính Lãi hoặc mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi. Lãi Suất Tham Chiếu là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên Trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (cụ thể: nếu chữ số thập phân thứ ba bằng hoặc lớn hơn 5 thì số được làm tròn lên, nếu chữ số thập phân thứ ba nhỏ hơn 5 thì số được làm tròn xuống).

“**Ngày Xác Định Lãi Suất**” là Ngày Phát Hành Trái Phiếu đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên và Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Bắt Đầu Tính Lãi đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo.

“**Ngân Hàng Tham Chiếu**” là: VietinBank, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành do Tổng Giám đốc quyết định và được công bố trong bản Thông báo Chào bán Trái Phiếu của từng đợt, đảm bảo không vượt quá biên độ tối đa được phê duyệt tại Phương án phát hành này.

10. Kỳ hạn trả lãi và gốc Trái Phiếu:

- *Kỳ hạn trả lãi:* Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ sáu (06) tháng một lần vào ngày thanh toán lãi Trái Phiếu, là mỗi ngày tròn sáu (06) tháng kể từ ngày phát hành Trái Phiếu trong thời hạn Trái Phiếu.
- *Kỳ hạn trả gốc:* Tiền gốc Trái Phiếu được hoàn trả một (01) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào ngày đáo hạn Trái Phiếu, hoặc vào ngày thực hiện quyền mua lại Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành, hoặc vào ngày mua lại trước hạn theo thỏa thuận, hoặc vào ngày đến hạn khác theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu.

11. Điều khoản mua lại Trái Phiếu trước hạn:

Trên cơ sở bảo đảm tuân thủ, phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn đảm bảo an toàn theo quy định của NHNN) và sau khi Trái Phiếu đã chính thức được niêm yết, việc mua lại Trái Phiếu trước hạn của VietinBank được quy định như sau:

- (a) *Mua lại Trái Phiếu trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu:* Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn toàn bộ nhưng không mua lại một phần Trái Phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu với giá mua lại bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán (nếu có). Trong trường hợp này, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái Phiếu đó cho Tổ Chức Phát Hành và nhận lại 100% khoản tiền gốc và tiền lãi phát sinh chưa thanh toán của Trái Phiếu do mình sở hữu; khi đó Trái Phiếu sẽ bị hủy bỏ và các Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu liên quan tới các Trái Phiếu sẽ tự động hết hiệu lực lưu hành.

Vì mục đích mua lại Trái Phiếu trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu,

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo việc mua lại và tổ chức thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo đúng quy định của HNX, VSDC và theo quy định của pháp luật hiện hành. Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số Trái Phiếu đang sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành và tiền thanh toán mua lại Trái Phiếu sẽ được chuyển vào tài khoản được đăng ký của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu như đã được ghi nhận trong Sổ đăng ký Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức hợp pháp khác theo thỏa thuận với Người Sở Hữu Trái Phiếu đó (*với trường hợp chưa lưu ký trái phiếu tại Thành Viên Lưu Ký của VSDC*) hoặc vào tài khoản lưu ký chứng khoán mở tại Thành Viên Lưu Ký (*với trường hợp đã lưu ký Trái Phiếu tại Thành Viên Lưu Ký của VSDC*).

- (b) *Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận:* Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu vào bất kỳ lúc nào bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không. Việc chào mua lại Trái Phiếu theo thỏa thuận được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu. Bất cứ Trái Phiếu nào do Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ không được tính vào tỷ lệ biểu quyết tại cuộc họp những Người Sở Hữu Trái Phiếu để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành.
- (c) *Mua lại Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm:* Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu.

12. Ngày thực hiện quyền mua lại Trái Phiếu: Là ngày tròn 01 (một) năm kể từ Ngày Phát Hành

13. Đối tượng mua Trái Phiếu:

Là các tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài), cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài, phù hợp với Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán và quy định của pháp luật có liên quan.

14. Số lượng Trái Phiếu đăng ký mua tối thiểu của nhà đầu tư:

Là 100 (một trăm) Trái Phiếu, tương đương 10.000.000 (mười triệu) đồng theo mệnh giá Trái Phiếu. *Để tránh hiểu lầm*, nhà đầu tư chỉ được đăng ký mua số lượng Trái Phiếu tối thiểu là 100 (một trăm) Trái Phiếu hoặc bội số của 100 (một trăm) Trái Phiếu.

15. Thời gian dự kiến chào bán Trái Phiếu:

STT	Mã Trái Phiếu	Thời gian dự kiến chào bán Trái Phiếu	Ghi chú
Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 1			
1	CTG2632T2/01	Từ Quý 4/2026 - Quý 2/2027	Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán TP ra công chúng có hiệu lực.
Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 2			

STT	Mã Trái Phiếu	Thời gian dự kiến chào bán Trái Phiếu	Ghi chú
1	CTG2632T2/02	Từ Quý 4/2026 - Quý 4/2027	Thời gian chào bán của Đợt 2 không được kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa Đợt 1 và Đợt 2 đảm bảo không quá 12 tháng.

16. Phương thức chào bán và phân phối:

VietinBank thực hiện phân phối và chào bán Trái Phiếu trực tiếp cho nhà đầu tư thông qua các Chi nhánh và Phòng giao dịch của VietinBank trên toàn quốc.

17. Địa điểm phát hành, nhận đăng ký mua Trái Phiếu:

Trụ sở chính và/hoặc Chi nhánh, Phòng Giao dịch của VietinBank.

18. Đại lý phân phối/Đại lý phát hành: Không có.

19. Đăng ký, niêm yết và giao dịch Trái Phiếu:

Nhằm mục đích đăng ký, niêm yết và giao dịch Trái Phiếu theo quy định của pháp luật, toàn bộ các Trái Phiếu sau khi đã phát hành thành công ra công chúng sẽ được VietinBank thực hiện:

- Đăng ký tại VSDC và
- Đăng ký niêm yết và giao dịch trên HNX.

20. Giá niêm yết Trái Phiếu dự kiến hoặc giá tham chiếu vào ngày giao dịch đầu tiên: bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu.

21. Hạn chế giao dịch Trái Phiếu: Không hạn chế.

22. Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến trái phiếu, bao gồm cả tiền gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; trừ trường hợp việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ, Tổ Chức Phát Hành được quyền ngừng trả lãi Trái Phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo;
- Được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu;
- Được tự do chuyển quyền sở hữu đối với toàn bộ Trái Phiếu của mình và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- Được tham dự, biểu quyết tại Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và được lấy ý kiến, biểu quyết về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của các điều khoản, điều kiện Trái Phiếu;

(Handwritten signature)

- Được nhận các thông báo, thông tin liên quan đến Trái Phiếu được quy định cụ thể tại các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu;
- Các quyền khác (ngoài các quyền cơ bản nêu trên) và nội dung chi tiết về quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được quy định chi tiết tại các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu có trong Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của VietinBank, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

23. Tổ chức tư vấn phát hành/tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu/tổ chức tư vấn niêm yết

HDQT VietinBank giao Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn và Thị trường hoặc Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường quyết định, chỉ đạo việc tổ chức triển khai lựa chọn, đàm phán và ký kết hợp đồng với Tổ chức tư vấn phát hành/ Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu/ Tổ chức tư vấn niêm yết theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của VietinBank.

24. Đại lý đăng ký Trái Phiếu (trước khi Trái Phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC) và Đại lý thanh toán Trái Phiếu (trong suốt thời hạn lưu hành của Trái Phiếu):

HDQT VietinBank giao Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn và Thị trường hoặc Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường quyết định, chỉ đạo việc tổ chức triển khai lựa chọn, đàm phán và ký kết hợp đồng với Tổ chức cung cấp các dịch vụ:

- Đại lý đăng ký Trái Phiếu trước khi Trái Phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC;
- Đại lý thanh toán Trái Phiếu trong suốt thời hạn lưu hành của Trái Phiếu.

Việc lựa chọn, ký kết hợp đồng với Tổ chức cung cấp các dịch vụ này đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và của VietinBank.

25. Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

HDQT VietinBank giao Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh vốn và Thị trường hoặc Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường quyết định, chỉ đạo việc tổ chức triển khai lựa chọn, đàm phán và ký kết hợp đồng với Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của VietinBank.

26. Các điều khoản và điều kiện cụ thể khác của Trái Phiếu:

Được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu nêu trong Bản Cáo Bạch chào bán/niêm yết Trái Phiếu ra công chúng của VietinBank.

27. Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương Án Phát Hành:

HDQT VietinBank giao Tổng Giám đốc quyết định việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (i) theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có), hoặc (ii) căn cứ theo tình hình thực tế của VietinBank và tình hình thị trường, VietinBank xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành để đảm bảo nhu cầu và mục tiêu cân đối vốn.

28. Luật điều chỉnh: Luật Việt Nam

V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng

Số tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu ra công chúng, sau khi đã khấu trừ các khoản phí, chi phí có liên quan, dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, đồng thời nhằm mục đích thực hiện cho vay nền kinh tế đối với các ngành nghề, lĩnh vực được phép theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng và quy định nội bộ của Tổ chức phát hành, dự kiến là các lĩnh vực được liệt kê dưới đây, trên cơ sở bảo đảm tuân thủ các quy định của NHNN từng thời kỳ.

STT	Tên ngành/lĩnh vực	Kế hoạch sử dụng vốn (tỷ đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
I	Đợt 1	12.000	
1	Bất động sản	4.000	Quý 4/2026 – Quý 4/2027
2	Lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)	8.000	
II	Đợt 2	4.000	
1	Bất động sản	4.000	Quý 4/2026 – Quý 4/2027
	Tổng cộng	16.000	

(Số tiền thực tế giải ngân với từng lĩnh vực, ngành nghề phụ thuộc vào khối lượng Trái Phiếu chào bán thành công và tiến độ cho vay nền kinh tế. Trường hợp Đợt 1 chưa phát hành hết khối lượng chào bán như dự kiến thì phần bán chưa hết sẽ được chuyển qua Đợt 2, đồng thời số tiền giải ngân tương ứng với khối lượng chưa phát hành hết ở Đợt 1 sẽ được chuyển qua Đợt 2 để sử dụng cho mục đích sử dụng vốn của Đợt 2)

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu để giải ngân/cho vay đối với các ngành nghề, lĩnh vực nêu trên. Mức độ sử dụng vốn sẽ căn cứ theo tiến độ giải ngân cụ thể của từng ngành nghề, lĩnh vực nhằm đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động theo quy định của NHNN.

Trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như dự kiến, Tổ Chức Phát Hành sẽ xem xét bố trí vốn giải ngân/cho vay theo thứ tự mục đích ưu tiên như sau:

- Ưu tiên bố trí vốn giải ngân/cho vay vào ngành nghề, lĩnh vực tiềm năng được Chính phủ và NHNN khuyến khích phát triển theo quy định và định hướng tại từng thời kỳ, bảo đảm đáp ứng, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng tín dụng của Tổ Chức Phát Hành;
- Ngành nghề, lĩnh vực có nhu cầu vốn cấp bách đáp ứng các điều kiện giải ngân vốn của Tổ Chức Phát Hành và bảo đảm mục tiêu tăng trưởng tín dụng của Tổ Chức Phát Hành;
- Ngành nghề, lĩnh vực đã đáp ứng đầy đủ hồ sơ, thủ tục cấp phép và sẵn sàng triển khai thực hiện.

Ngoài ra, nếu trường hợp số tiền dự kiến thu được từ chào bán không đủ để sử dụng như kế hoạch, Tổ Chức Phát Hành có thể sử dụng và bố trí nguồn vốn thông qua các kênh huy động vốn khác như:

huy động tiền gửi dân cư, tổ chức; phát hành các giấy tờ có giá khác... phù hợp với quy định của pháp luật, nhằm bảo đảm và đáp ứng tối đa nhu cầu giải ngân/cho vay theo từng đợt giải ngân như trên, trên cơ sở bảo đảm mục tiêu cân đối, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của Tổ Chức Phát Hành.

2. Kế hoạch trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ HĐKD, bao gồm nhưng không giới hạn dòng tiền lãi thu được từ các khoản giải ngân/cho vay dự kiến bằng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu này và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, bảo đảm đủ để thanh toán các khoản nợ lãi và gốc đúng hạn, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu dự kiến chào bán.

Chi tiết Kế hoạch trả nợ cụ thể như sau:

Nội dung	Thời gian trả nợ	Nguồn trả nợ
Kế hoạch trả lãi Trái Phiếu	vào Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu và Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu	Là dòng tiền lãi thu được từ các khoản giải ngân/ cho vay dự kiến bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư, với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh hàng năm của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ.
Kế hoạch trả gốc Trái Phiếu	vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu <i>hoặc</i> Ngày mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận <i>hoặc</i> Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu.	Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng nguồn tiền từ (i) dòng tiền thu nợ từ các khoản giải ngân từ nguồn vốn phát hành trái phiếu; (ii) huy động vốn từ nền kinh tế, nguồn vốn tự tích lũy và (iii) lợi nhuận kinh doanh và tiềm lực tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

Dự kiến nguồn thu dự phóng từ các khoản giải ngân/cho vay từ nguồn vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu ra công chúng của VietinBank được dùng để thanh toán các khoản gốc, lãi Trái Phiếu như sau:

Đợt 1:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ cho vay dự kiến	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (%/năm)	Dự nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
Kỳ 1 Năm 1	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 2 Năm 1	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 1 Năm 2	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 2 Năm 2	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 1 Năm 3	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 2 Năm 3	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 1 Năm 4	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 2 Năm 4	9%	12.000	540	0	540	12.000

Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 11/9/2026 về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

Kỳ thu nợ cho vay dự kiến	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (%/năm)	Dư nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
Kỳ 1 Năm 5	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 2 Năm 5	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 1 Năm 6	9%	12.000	540	0	540	12.000
Kỳ 2 Năm 6	9%	12.000	540	12.000	12.540	0

Đợt 2:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ cho vay dự kiến	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (%/năm)	Dư nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
Kỳ 1 Năm 1	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 2 Năm 1	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 1 Năm 2	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 2 Năm 2	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 1 Năm 3	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 2 Năm 3	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 1 Năm 4	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 2 Năm 4	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 1 Năm 5	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 2 Năm 5	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 1 Năm 6	9%	4.000	180	0	180	4.000
Kỳ 2 Năm 6	9%	4.000	180	4.000	4.180	0

(Trường hợp chưa chào bán hết số lượng và giá trị Trái Phiếu dự kiến chào bán trong Đợt 1 thì số lượng và giá trị Trái Phiếu chưa chào bán hết của Đợt 1 sẽ được chuyển sang Đợt 2. Dư nợ đầu kỳ của mỗi Đợt có thể thay đổi theo số lượng và giá trị Trái Phiếu phát hành thực tế của mỗi Đợt).

Các giả định như sau:

- Kỳ thu nợ cho vay dự kiến kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu của mỗi Đợt;
- Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay giả định là 9%/năm và không thay đổi trong suốt kỳ hạn Trái Phiếu. Tuy nhiên, lãi suất cho vay các dự án/khách hàng thả nổi theo thị trường, do đó lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay thực tế của VietinBank tại từng thời kỳ có thể cao hơn hoặc thấp hơn mức lãi suất giả định nêu trên;
- Trái Phiếu không được mua lại trước hạn và được lưu hành đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.

Dự kiến kế hoạch thanh toán nợ của Tổ Chức Phát Hành như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu		Mã Trái Phiếu	
		CTG2632T2/01	CTG2632T2/02
Dự kiến thời gian phát hành		Dự kiến phát hành trong Quý 4/2026	Dự kiến phát hành trong Quý 4/2026
Giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành thành công		12.000	4.000
Năm 2027	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	492	164
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	492	164
	Tổng cộng	984	328
Năm 2028	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	492	164
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	492	164
	Tổng cộng	984	328
Năm 2029	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	492	164
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	492	164
	Tổng cộng	984	328
Năm 2030	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	492	164
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	492	164
	Tổng cộng	984	328
Năm 2031	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	492	164
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	492	164
	Tổng cộng	984	328
Năm 2032	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 1	510	170
	Dự kiến Lãi Trái Phiếu lần 2	510	170
	Gốc Trái Phiếu	12.000	4.000
	Tổng cộng	13.020	4.340

Thời hạn thanh toán:

- Tiền gốc Trái Phiếu: Tiền gốc Trái Phiếu được hoàn trả một (01) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu, hoặc vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu của Tổ chức phát hành, hoặc vào ngày mua lại trước hạn theo thỏa thuận, hoặc vào ngày đến hạn khác theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu;

Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 16 / 9 /2026 về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank

Chỉ tiêu	Mã Trái Phiếu	
	CTG2632T2/01	CTG2632T2/02
- Tiền lãi Trái Phiếu: Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ sáu (06) tháng một lần vào ngày thanh toán lãi Trái Phiếu, là mỗi ngày tròn sáu (06) tháng kể từ ngày phát hành Trái Phiếu trong thời hạn Trái Phiếu; - Nguồn trả nợ gốc, lãi Trái Phiếu: Tại Mục 2 Phần V Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank này.		

Chi tiết phương án trả nợ vốn thu được từ (các) đợt chào bán Trái Phiếu như trên được xây dựng dựa trên các giả định sau:

- Trái Phiếu không được mua lại trước hạn và được lưu hành đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.
- Lãi Suất Tham Chiếu (bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên Trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu (gồm 4 Ngân hàng: VietinBank, BIDV, Vietcombank và Agribank)) là 5,9%/năm. Biên độ lãi suất áp dụng cho tất cả các Trái Phiếu 05 năm đầu giả định là 2,3%/năm. Lãi suất Trái Phiếu 05 năm đầu là 8,2%/năm. Biên độ lãi suất áp dụng cho tất cả các Trái Phiếu năm cuối giả định là 2,6%/năm. Lãi suất Trái Phiếu năm cuối là 8,5%/năm.

**VIETNAM JOINT STOCK
COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY
AND TRADE**

No.: 377/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Hanoi, 16/9/2026

RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE

Re: Approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

THE BOARD OF DIRECTORS OF
VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE

Pursuant to the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated January 18, 2024 and Law No. 96/2025/QH15 dated June 27, 2025 amending and supplementing a number of articles of the Law on Credit Institutions;

Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (VietinBank);

Pursuant to the Regulation on the Organization and Operation of the Board of Directors of VietinBank;

Pursuant to the Vote Counting Minutes on collecting opinions of Members of the Board of Directors No. 336/BBKP-HDQT-NHCT-2026 dated 16/...9./2026;

Upon consideration of the Proposal of the General Director of VietinBank dated 7./9./2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank,

RESOLVES:

Article 1. To approve the termination of the implementation of public bond offerings (Tranche 2 and Tranche 3) under the Issuance Plan, Plan for Utilization and Repayment of Capital Mobilized from the Public Bond Offerings of VietinBank pursuant to Resolution No. 303/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated August 07, 2025, the Public Bond Offering Prospectus dated November 07, 2025 of VietinBank, and the Public Offering Registration Certificate No. 420/GCN-UBCK dated November 12, 2025 issued by the State Securities Commission of Vietnam.

Article 2. To approve the Issuance Plan, Plan for Utilization and Repayment of Capital Mobilized from the Public Bond Offerings of VietinBank as detailed in the attached **Appendix**.

Resolution No. 377 /NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

Article 3. To approve the commitment to the listing of VietinBank's publicly issued bonds on the Hanoi Stock Exchange (HNX) upon the close of the offerings, ensuring compliance and accordance with the provisions of applicable laws.

Article 4. Implementation

1. Assign the General Director of VietinBank to:
 - Decide on amendments, supplements, and adjustments to the Issuance Plan upon request of competent State authorities (if any); or based on the actual circumstances of VietinBank and market conditions, when VietinBank deems it necessary to amend and supplement the Issuance Plan to ensure capital balancing needs and objectives;
 - Decide on the specific interest rate margin for each offering tranche on the basis of proposals submitted by the Asset and Liability Management Department and the Capital Market Department, ensuring that the interest rate margin does not exceed the ceiling margin specified in the Issuance Plan approved by the Board of Directors. The specific interest rate margin for each tranche shall be disclosed in the Public Bond Offering Notice of each respective tranche.
2. Assign the General Director/Deputy General Director in charge of Treasury & Capital Market Division/Head of Treasury & Capital Market Division of VietinBank to:
 - Organize the execution and implementation of the Issuance Plan in accordance with the contents approved by the Board of Directors;
 - Implement and decide upon specific details regarding: selection, negotiation, execution, and performance of contracts/agreements and relevant documentation (including annexes amending or supplementing contracts/agreements, documents) with service providers: *issuing advisor/bond offering registration dossier advisor, bond listing advisor, bond registration agent, bond paying agent, bondholders' representative*, ensuring compliance with applicable laws and VietinBank's regulations;
 - Decide on detailed contents (including amending, supplementing, and adjusting detailed contents) of the Public Offering/Listing Prospectus; specific terms and conditions of the Bonds; early redemption of the Bonds; rights of Bondholders and commitments of VietinBank in compliance with relevant laws and in line with the approved Issuance Plan;
 - Decide on the timing of offering, issuance, registration, and listing of the Bonds based on market conditions, capital mobilization demands, and actual capital balancing of VietinBank, ensuring full compliance with statutory provisions;
 - Decide upon and execute all applications, reports, confirmation letters, and other transaction documents for submission, provision, notification, supplement, and explanation to competent

Resolution No. 377 /NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

State agencies and/or pursuant to applicable laws and the specific terms and conditions of the Bonds during VietinBank's process of offering registration, issuance, circulation, registration, and listing of the Bonds in accordance with laws;

- Decide upon and perform all other necessary tasks and procedures to ensure the successful issuance of the Bonds, while finalizing the registration and listing of the Bonds on the securities trading system in compliance with statutory regulations.
- 3. Assign the Head/Deputy Head of Capital Market Department of VietinBank to execute documents, records, and dossiers to carry out procedures for bond registration at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and bond listing registration at the HNX.

Article 5. Implementation Provisions

a) This Resolution takes effect from the date of signing.

b) Members of the Board of Directors, Members of the Executive Board, Heads of Business Divisions, Heads of Departments/Committees, and relevant individuals at Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade are responsible for implementing this Resolution./.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN

Recipients:

- Members of the Board of Directors;
- Supervisory Board;
- Members of the Executive Board;
- Head of BOD's Office;
- Archived at VP, BOD's Secretariat.



Trần Minh Bình

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

APPENDIX

ISSUANCE PLAN, PLAN FOR UTILIZATION AND REPAYMENT OF CAPITAL MOBILIZED FROM THE PUBLIC BOND OFFERINGS OF VIETINBANK

The Issuance Plan, Plan for Utilization and Repayment of capital mobilized from the public bond offerings of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (hereinafter referred to as "**VietinBank**" or the "**Issuer**") serves as the basis for the registration of VietinBank's public bond offering, hereinafter abbreviated as the "**Issuance Plan**".

I. LEGAL BASIS

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020 ("Law on Enterprises"), Law No. 76/2025/QH15 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2025 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises, and legal documents detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Enterprises;
- Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on January 18, 2024 ("Law on Credit Institutions"), Law No. 96/2025/QH15 passed by the National Assembly on June 27, 2025 amending and supplementing a number of articles of the Law on Credit Institutions, and amending/supplementing documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019 ("Law on Securities") and Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024 amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, Law on Accounting, Law on Independent Audit, Law on State Budget, Law on Management and Use of Public Assets, Law on Tax Administration, Law on Personal Income Tax, Law on National Reserves, and Law on Handling of Administrative Violations ("Law No. 56");
- Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities ("Decree 155") and Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree 155 ("Decree 245");
- Circular No. 16/2021/TT-NHNN dated November 10, 2021 of the State Bank of Vietnam (SBV) regulating credit institutions and foreign bank branches purchasing and selling corporate bonds, and amending/supplementing documents;
- Charter on the Organization and Operation of VietinBank;

Resolution No. 377 /NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

- Other relevant legal documents.

II. ISSUER INFORMATION

1. General Information of the Issuer

Full Vietnamese Name	NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
Full English Name	VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE
Abbreviated Name	VietinBank or VIETINBANK
Head Office Address	No. 108 Tran Hung Dao, Cua Nam Ward, Hanoi City, Vietnam
Telephone	1900 558868 or (84-24) 3941 8868
Fax	(84-24) 3942 1032
Website	www.vietinbank.vn
Charter Capital	VND 77,669,446,370,000 <i>(Seventy-seven trillion, six hundred sixty-nine billion, four hundred forty-six million, three hundred seventy thousand Vietnamese Dong)</i>
Establishment & Operating License and amending/supplementing decisions	License No. 13/GP-NHNN dated June 17, 2022 issued by the State Bank of Vietnam (SBV); Decision No. 2080/QD-NHNN dated November 03, 2023 of the SBV on amending business activities in VietinBank's Operating License; Decision No. 86/QD-TTGSNH1 dated February 21, 2025 of the SBV on supplementing business activities into VietinBank's Operating License; Decision No. 755/QD-QLGS2 dated April 28, 2025 of the SBV on supplementing business activities into VietinBank's Establishment and Operating License; Decision No. 1889/QD-QLGS2 dated August 05, 2025 of the SBV on amending VietinBank's Establishment and Operating License; Decision No. 47/QD-NHNN dated January 14, 2026 of the SBV on amending the charter capital in VietinBank's Establishment and Operating License; Decision No. 37/QD-QLGS2 dated June 02, 2026 of the SBV on supplementing business activities into VietinBank's Establishment and Operating License; and Decision No. 80/QD-QLGS2 dated June 30, 2026 of the SBV on supplementing business activities into VietinBank's Establishment and Operating License.
Enterprise Registration Certificate – Joint Stock Company	No. 0100111948, first issued by Hanoi Department of Planning and Investment on July 03, 2009, with the 13 th amendment registered on January 08, 2024.
Legal Representative	Mr. Tran Minh Binh – Chairman of the Board of Directors

Resolution No. 377 /NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

2. Principal Business Lines

VietinBank is a public joint stock commercial bank whose principal business line falls under Industry Code 6419: "*Other monetary intermediation*". VietinBank is authorized to perform commercial banking operations in accordance with applicable laws and SBV regulations. The activities licensed by the SBV under VietinBank's Establishment and Operating License and subsequent amending/supplementing decisions include:

1. Receiving demand deposits, term deposits, savings deposits, and other types of deposits;
2. Extending credit via: lending; discounting and rediscounting negotiable instruments and other valuable papers; bank guarantees; issuing credit cards; domestic factoring;
3. Opening payment accounts for customers;
4. Providing domestic payment services: providing payment instruments; performing payment services by cheque, payment orders, collection orders, letters of credit, bank cards, cash collection and disbursement services;
5. Opening accounts: opening accounts at the SBV; opening accounts at other credit institutions and foreign bank branches;
6. Organizing internal settlement, participating in the national interbank payment system;
7. Cash management services, banking and financial advisory; asset management and safekeeping services, safe-deposit box leasing;
8. Corporate finance advisory; advisory on mergers and acquisitions (M&A) and investment advisory;
9. Participating in bidding, purchasing, and selling Treasury bills, negotiable instruments, Government bonds, SBV bills, and other valuable papers on the money market;
10. Purchasing and selling Government bonds and corporate bonds;
11. Issuing certificates of deposit, promissory notes, and bonds to mobilize capital in accordance with the Law on Credit Institutions, Law on Securities, Government regulations, and SBV guidelines;
12. Borrowing funds from the SBV under the form of refinancing in accordance with the Law on the State Bank of Vietnam and SBV guidelines;
13. Borrowing, lending, depositing, and accepting deposits with other credit institutions, foreign bank branches, and domestic and foreign financial institutions pursuant to laws and SBV guidelines;

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

14. Capital contribution and share purchase in accordance with laws and SBV guidelines;
15. Entrusting, accepting entrustment, and acting as agents in fields related to banking operations, insurance business, and asset management in accordance with laws and SBV guidelines;
16. Trading and providing foreign exchange services in domestic and international markets within the scope permitted by the SBV;
17. Trading and providing interest rate derivative products;
18. Securities depository;
19. Trading in gold bars;
20. E-wallets;
21. Providing commodity price derivative products;
22. Investing in Government bond futures contracts;
23. Providing clearing and settlement services for securities transactions under Point a, Clause 4, Article 56 of the Law on Securities;
24. Supervisory bank under securities law;
25. Assigning payment agency;
26. Treasury/cash vault services for credit institutions and foreign bank branches;
27. Participating in international payment systems: Network for Electronic Transfers (Singapore) PTE LTD and Liquid Group PTE;
28. Participating in the Society for Worldwide Interbank Financial Telecommunication (SWIFT);
29. Participating in international card payment systems of international card organizations: Visa, MasterCard, JCB, Amex, UPI, DCI;
30. Participating in the bilateral QR code retail payment system between Vietnam and Laos via Lao National Payment Network Co., Ltd. (LAPNET);
31. Participating in the bilateral QR code retail payment system between Vietnam and Thailand via National ITMX Company Limited (ITMX).

3. Financial Position and Business Performance for 3 Consecutive Years Preceding the Offering Registration Year

Indicator (Unit: VND billion)	Consolidated 2023	Consolidated 2024	Consolidated 2025	Separate 2023	Separate 2024	Separate 2025
Total assets	2,032,614	2,385,388	2,767,699	2,011,258	2,360,566	2,735,389
Owner's equity	125,872	148,505	179,655	121,752	143,144	172,387
Net interest income	52,957	62,403	66,453	51,768	61,102	65,126
Total operating income (TOI)	70,548	81,910	87,295	68,375	78,465	83,216
Net operating profit before credit risk provision expenses	50,105	59,363	60,742	49,186	57,611	58,403
Profit before tax	24,990	31,764	43,444	24,194	30,361	41,146
Profit after tax	20,045	25,483	34,871	19,457	24,259	32,906
Net profit attributable to equity holders	19,904	25,348	34,604	-	-	-
ROA	0.99%	1.07%	1.26%	0.97%	1.03%	1.20%
ROE (*)	17.11%	18.60%	21.23%	17.19%	18.32%	20.86%
Parent Bank's Dividend Payout Ratio (**):						
+ Cash dividend	-	4.5%	4.5%	-	-	-
+ Stock dividend	-	-	-	-	-	-

(Source: Audited Consolidated and Separate Financial Statements of VietinBank for 2023, 2024 and 2025)

Notes:

(*) ROE metric is determined in accordance with the guidelines in Clause 3, Article 107 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities. Consolidated ROE = Net profit attributable to equity holders / Average equity during the year (in which equity is determined after excluding non-controlling interests);

(**) Under Resolution No. 372/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated October 12, 2023, the BOD approved the plan to increase charter capital via stock dividend issuance from remaining profit Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

after tax, statutory reserves, and cash dividends of 2020 at the rate of 11.7%, offering closing date was December 01, 2023. Under Resolution No. 477/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated December 01, 2025, VietinBank's BOD approved the plan to increase charter capital via stock dividend issuance from undistributed profits of 2021, 2022 and 2009-2016 period at the rate of 44.6%, offering closing date was December 18, 2025.

According to the 2024 AGM Resolution, VietinBank will distribute 2023 stock dividend equivalent to VND 13,927 billion. On February 18, 2025, VietinBank's BOD, under authorization of the 2024 AGM, based on opinions of the SBV and the Ministry of Finance, issued Resolution No. 033/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 approving the 2023 profit distribution plan with stock dividend from 2023 profit of VND 12,565.18 billion.

According to the 2025 AGM Resolution No. 29/NQ-DHDCD dated April 18, 2025, the AGM approved the Submission on the 2024 profit distribution plan, whereby VietinBank will distribute 2024 stock dividend subject to competent State authorities' approval in the amount of VND 15,596.786 billion. According to the 2026 AGM (No. 01) Resolution No. 30/NQ-DHDCD dated April 24, 2026, the AGM approved the Submission on the 2025 profit distribution plan, whereby VietinBank will distribute 2025 stock dividend subject to competent State authorities' approval in the amount of VND 16,212.859 billion. The official stock dividend plans for 2023, 2024, and 2025 shall be determined based on approvals from competent State authorities.

4. Status of Principal and Interest Payments on Issued Bonds for 3 Consecutive Years Preceding the Registration Year and up to the Present

All bonds issued by VietinBank in the 3 consecutive years from 2023 through year-end 2025 and up to the present have been fully and punctually settled by VietinBank with respect to both principal and interest, strictly adhering to statutory regulations and terms and conditions of the bonds.

5. Audit Opinions on Financial Statements for 2023, 2024, and 2025 of VietinBank

Deloitte Vietnam Company Limited is the independent audit firm accredited to perform audits for public-interest entities in the securities sector, selected by VietinBank to audit the financial statements for fiscal years 2023 and 2024 of VietinBank (including consolidated and separate financial statements).

PwC (Vietnam) Limited is the accredited independent audit firm selected by VietinBank to audit the financial statements for fiscal year 2025 of VietinBank (including consolidated and separate financial statements).

The audit opinions of the Independent Auditors on the financial statements for 2023, 2024, and 2025 (comprising separate and consolidated financial statements of VietinBank) are clean opinions, specifically: the separate/consolidated financial statements for 2023, 2024, and 2025 give a true and

Resolution No. 377 /NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

fair view, in all material respects, of the separate/consolidated financial position of VietinBank and its subsidiaries as at December 31, 2023, December 31, 2024, and December 31, 2025, as well as their separate/consolidated financial performance and cash flows for the years then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System, Accounting System for Credit Institutions in Vietnam, and legal regulations relating to the preparation and presentation of separate/consolidated financial statements.

III. PURPOSE OF THE PUBLIC BOND OFFERING

The purpose of issuing/offering the Bonds to the public by the Issuer is to expand operational capital scale, augment Tier 2 capital, ensure prudential operating ratios in accordance with SBV regulations, and finance the economy through lending activities.

IV. BOND ISSUANCE PLAN

VietinBank's public bond issuance plan is set forth as follows:

1. Bond Names and Bond Codes

No.	Bond Name	Tranche 1 Bond Code	Tranche 2 Bond Code
1	6-Year Bond	CTG2632T2/01	CTG2632T2/02

2. Bond Type and Legal Characteristics

- Bond Type: Non-convertible, without warrants, unsecured, and qualifying for inclusion in VietinBank's Tier 2 capital under prevailing laws.
- Legal Characteristics of the Bonds:
 - ✓ The Bonds are denominated, issued, and payable in Vietnamese Dong, in book-entry form.
 - ✓ At any time following issuance, the Bonds constitute direct, subordinated debt obligations. In the event that the Issuer is liquidated or declared bankrupt, Bondholders shall only receive payment after the Issuer has satisfied all senior creditors (non-subordinated creditors).
 - ✓ Bonds issued within the same tranche shall at all times rank pari passu in payment priority among themselves, and no Bond shall have priority over another.
 - ✓ The Issuer reserves the right to defer interest payments when due and carry forward cumulative unpaid interest to subsequent years if payment of interest would result in the Issuer incurring a net loss in the financial year in which such interest falls due.
 - ✓ Throughout the tenor of the Bonds, Bondholders shall have no right to offset payment claims under the Bonds against any financial obligations owed to the Issuer or any third party.

3. Currency of Issuance and Settlement: Vietnamese Dong (VND)

Resolution No. 317/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

4. **Par Value (Face Value):** VND 100,000 (One hundred thousand Vietnamese Dong) per Bond
5. **Tenor:** 06 (six) years
6. **Number of Tranches:** 02 (two) tranches
7. **Offering Volume and Value**

No.	Bond Code	Offering Volume (Bonds)	Total Offering Value (VND billion)
1	CTG2632T2/01 (Tranche 1)	120,000,000	12,000
2	CTG2632T2/02 (Tranche 2)	40,000,000	4,000
	Total	160,000,000	16,000

In the event that the volume and value of Bonds planned for offering in Tranche 1 are not fully subscribed, any unsubscribed volume and value from Tranche 1 shall be carried over to Tranche 2.

8. **Offering Price:** 100% of Par Value

9. **Bond Interest Rate**

The interest rate of the Bonds ("**Bond Interest Rate**") is a floating interest rate (periodically adjusted), applicable throughout the tenor of the Bonds, calculated on a percentage per annum basis (%/year), determined under the following formula:

$$\text{Bond Interest Rate} = \text{Reference Interest Rate} + \text{maximum margin of 2.8\%/year}$$

In case VietinBank does not redeem the bonds on the Optional Redemption Date, the Bond Interest Rate for the final year shall equal: Reference Interest Rate + maximum margin of 5.3%/year.

In which:

"Reference Interest Rate": means the interest rate calculated as a percentage per annum (%/year) used to determine the Bond Interest Rate for each Interest Calculation Period or Interest Payment Period. The Reference Interest Rate is the average of individual 12-month VND savings deposit interest rates (paid in arrears, or interest rate of an equivalent tenor) published on the Interest Determination Date on the official websites of the Reference Banks. For the avoidance of doubt, if the Reference Interest Rate is not an integer, it shall be rounded to two decimal places (specifically: if the third decimal digit is 5 or greater, round up; if less than 5, round down).

"Interest Determination Date": means the Bond Issue Date for the first Interest Calculation Period, and the 7th (seventh) Business Day preceding the Interest Accrual Start Date for subsequent Interest Calculation Periods.

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPĐQT1 dated 16/9/2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

“Reference Banks”: comprise: VietinBank, Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV), Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank), and Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development (Agribank).

The specific interest rate margin for each offering tranche shall be determined by the Chief Executive Officer and announced in the Bond Offering Notice for each tranche, ensuring it does not exceed the maximum margin approved in this Issuance Plan.

10. Payment Frequency and Redemption Terms

- *Interest Payment Frequency*: Bond interest shall be paid periodically every six (06) months on the Interest Payment Date, which is the day falling exactly 6 months after the Bond Issue Date throughout the Bond tenor.
- *Principal Payment*: Bond principal shall be reimbursed in a lump sum at 100% of par value on the Maturity Date, or on the Issuer's Optional Redemption Date, or on the mutually agreed early redemption date, or on other due dates pursuant to the terms and conditions of the Bonds.

11. Early Redemption Provisions

Subject to compliance with applicable laws (including but not limited to prudential ratios and safety limits prescribed by the SBV) and following the official listing of the Bonds, early redemption by VietinBank is stipulated as follows:

- (a) *Early Redemption on the Optional Redemption Date*: The Issuer reserves the right to redeem all (but not part of) the Bonds on the Optional Redemption Date at a redemption price equal to par value plus accrued and unpaid interest (if any). In such event, Bondholders are obligated to sell all such Bonds to the Issuer and receive 100% of the principal and accrued unpaid interest; thereupon, the Bonds shall be canceled and all Bond Ownership Certificates shall automatically cease to be valid.

For early redemption on the Optional Redemption Date, the Issuer shall issue formal notice and conduct the redemption in compliance with regulations of the HNX, VSDC, and applicable statutory provisions. Bondholders are obligated to sell all Bonds held to the Issuer. Redemption proceeds shall be remitted to the registered bank account of each Bondholder recorded in the Bondholders' Register or via other legal mechanisms agreed with the Bondholder (*if not yet deposited at a VSDC Depository Member*), or credited directly into the securities depository account opened at the Depository Member (*if already deposited at a VSDC Depository Member*).

- (b) *Early Redemption by Mutual Agreement*: The Issuer may propose to repurchase Bonds at any time, by any method, and at any price in compliance with applicable laws. Each Bondholder

Resolution No. 177/NQ-HĐQT-NHCT-VPĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

reserves the right to decide whether to sell their Bonds to the Issuer. Any tender offer by agreement shall be publicly announced to all Bondholders. Any Bonds repurchased by the Issuer shall not be counted towards voting percentages at Bondholders' Meetings convened to decide remedies concerning the Issuer.

- (c) *Early Redemption upon Event of Default:* The Issuer must redeem all outstanding Bonds upon the occurrence of an Event of Default pursuant to the terms and conditions of the Bonds.

12. Optional Redemption Date: The day falling exactly 01 (one) year from the Bond Issue Date.

13. Target Investors

Vietnamese and foreign organizations (including credit institutions and foreign bank branches) and individuals, in conformity with the Law on Securities, guiding documents, and relevant statutory provisions.

14. Minimum Subscription

Minimum Subscription Volume: 100 (one hundred) Bonds, equivalent to VND 10,000,000 (ten million Vietnamese Dong) at par value. *For the avoidance of doubt*, investors may only register to subscribe for a minimum of 100 Bonds or integral multiples of 100 Bonds.

15. Tentative Offering Schedule

No.	Bond Code	Tentative Offering Period	Notes
1	CTG2632T2/01 (Tranche 1)	From Quarter 4/2026 – Quarter 2/2027	Within 90 days from the effective date of the Public Offering Registration Certificate.
2	CTG2632T2/02 (Tranche 2)	From Quarter 4/2026 – Quarter 4/2027	Offering period of Tranche 2 shall not exceed 90 days. The interval between Tranche 1 and Tranche 2 shall not exceed 12 months.

16. Offering and Distribution Method

VietinBank will directly distribute and offer the Bonds to investors through VietinBank's Branches and Transaction Offices nationwide.

17. Subscription Locations

Head Office and/or Branches, Transaction Offices of VietinBank.

18. Distribution / Underwriting Agents: None.

19. Registration, Listing, and Trading:

Resolution No. 377 /NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

For the purpose of registration, listing, and trading pursuant to laws, upon successful public issuance, all Bonds shall be:

- Centrally registered at VSDC; and
- Registered for listing and trading on the HNX.

20. Expected Listing Price / Reference Price on First Trading Day: 100% of Par Value.

21. Transfer Restrictions: No restrictions; freely transferable.

22. Rights of Bondholders

- Right of ownership with respect to the Bonds;
- Right to receive full and punctual payment of all monies relating to the Bonds, including principal, interest when due, and other amounts (if any) pursuant to applicable laws and the terms and conditions of the Bonds; except where payment of interest would cause the Issuer to incur a net loss in the fiscal year in which such interest is due, in which case the Issuer is entitled to defer interest payments when due and roll over cumulative interest to the subsequent year;
- Right to be issued a Bond Ownership Certificate;
- Right to freely transfer ownership of all held Bonds and use the Bonds as collateral, pledge, discount, repo, or enter into other civil and commercial transactions in compliance with laws;
- Right to attend and vote at Bondholders' Meetings and to be consulted and vote on matters concerning the Bonds pursuant to the terms and conditions of the Bonds;
- Right to receive notices and information relating to the Bonds as stipulated in the terms and conditions of the Bonds;
- Other rights (beyond the fundamental rights above) and detailed specifications of Bondholder rights shall be elaborated in the Terms and Conditions of the Bonds included in VietinBank's Public Offering Prospectus, ensuring conformity with applicable statutory regulations.

23. Issuance Advisor/Offering Dossier Advisor/Listing Advisor

The Board of Directors assigns the General Director or Deputy General Director in charge of Treasury & Capital Market Division or Head of Treasury & Capital Market Division to decide and direct the selection, negotiation, and execution of contracts with the Issuance Advisor/Offering Dossier Advisor/Listing Advisor in compliance with applicable laws and VietinBank's internal regulations.

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

24. Bond Registration Agent (prior to centralized registration at VSDC) and Bond Paying Agent (during bond circulation):

The Board of Directors assigns the General Director or Deputy General Director in charge of Treasury & Capital Market Division or Head of Treasury & Capital Market Division to decide and direct the selection, negotiation, and contract execution with service provider(s) for:

- Bond Registration Agent prior to centralized registration at VSDC; and
- Bond Paying Agent throughout the tenor of the Bonds, ensuring conformity with laws and VietinBank's regulations.

The selection of and entry into contracts with the provider(s) of such services shall strictly comply with applicable laws and VietinBank's internal regulations.

25. Bondholders' Representative:

The Board of Directors assigns the General Director or Deputy General Director in charge of Treasury & Capital Market Division or Head of Treasury & Capital Market Division to decide and direct the selection, negotiation, and execution of contract with the Bondholders' Representative in accordance with applicable laws and VietinBank's regulations.

26. Other Specific Terms and Conditions:

Shall be stipulated specifically in the Terms and Conditions of the Bonds set forth in VietinBank's Public Offering/Listing Prospectus.

27. Amendments and Adjustments to the Issuance Plan:

The Board of Directors assigns the General Director to decide on amendments and supplements to this Issuance Plan: (i) upon request of competent State authorities (if any); or (ii) based on actual circumstances of VietinBank and market conditions, where VietinBank deems necessary to amend and supplement the Issuance Plan to ensure capital balancing needs and objectives.

28. Governing Law: Vietnamese Law.

V. PLAN FOR UTILIZATION AND REPAYMENT OF CAPITAL MOBILIZED FROM THE PUBLIC BOND OFFERING

1. Capital Utilization Plan

Proceeds mobilized from the public bond offering, net of relevant fees and expenses, are projected to be used by the Issuer to expand operational capital scale, enhance Tier 2 capital, satisfy prudential ratios prescribed by the SBV, and extend credit to the economy in authorized sectors and industries under credit institution legislation and internal regulations of the Issuer - specifically *Resolution No. 377 /NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank*

expected to be allocated to the sectors set forth below—on the basis of ensuring strict compliance with SBV regulations from time to time:

No.	Industry / Sector	Capital Allocation Plan (VND billion)	Tentative Disbursement Period
I	Tranche 1	12,000	
1	Real Estate	4,000	Quarter 4/2026 – Quarter 4/2027
2	Public-Private Partnership (PPP) sector	8,000	
II	Tranche 2	4,000	
1	Real Estate	4,000	Quarter 4/2026 – Quarter 4/2027
	Total	16,000	

(The actual disbursed amount for each sector/industry shall depend on the volume of Bonds successfully offered and the progress of extending credit to the economy. In the event that Tranche 1 is not fully issued as planned, the unsubscribed offering volume shall be rolled over to Tranche 2, and concurrently, the capital amount corresponding to the unissued volume in Tranche 1 shall be carried forward to Tranche 2 to be utilized for the capital purposes of Tranche 2 to be utilized for the capital purposes of Tranche 2).

The Issuer expects to deploy the capital mobilized from the Bond offering to disburse/extend credit to the aforementioned sectors and industries. The extent of capital utilization shall be determined based on the specific disbursement progress of each sector and industry to ensure operational efficiency and prudential safety pursuant to SBV regulations.

In the event that the mobilized proceeds are insufficient to fund the full scope of scheduled purposes, the Issuer will consider allocating capital for disbursement/credit extension in accordance with the following order of priority:

- (i) Allocation of funds for disbursement/lending to potential industries and sectors encouraged for development by the Government and the SBV in accordance with regulations and strategic orientations from time to time, ensuring satisfaction of and alignment with the Issuer's credit growth targets;
- (ii) Industries and sectors with urgent capital requirements that meet the Issuer's capital disbursement conditions and align with the Issuer's credit growth targets;
- (iii) Industries and sectors that have fully satisfied licensing documentation, regulatory procedures, and are in a state of operational readiness for implementation.

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

Furthermore, if proceeds fall short of planned targets, the Issuer may allocate capital via other funding channels such as customer deposits (retail and institutional), issuance of other valuable papers, etc., pursuant to laws, to satisfy disbursement/lending needs per tranche while maintaining prudent, effective, and safe capital balance.

2. Capital Repayment Plan

The Issuer plans to utilize net operating cash flows, including but not limited to interest inflows from credit assets funded by the proceeds of this Bond issuance and other lawful sources after fulfilling State tax obligations and operating expenses, ensuring sufficient funds to settle principal and interest punctually, covering existing debts and the proposed Bonds.

The details of the repayment plan are as follows:

Content	Repayment Timing	Source of Funds
Bond Interest Payment Plan	On Interest Payment Dates and Maturity Date	Interest cash flows collected from loans funded by Bond proceeds and other lawful revenues after statutory taxes and operating expenses shall be used to pay Bond interest to investors, provided that such payment does not cause the Issuer to incur an annual net loss.
Bond Principal Repayment Plan	On Optional Redemption Date, or Early Redemption Date by Agreement, or Maturity Date	The Issuer shall utilize funds from: (i) loan recovery cash flows funded by bond proceeds; (ii) capital mobilized from the economy and self-accumulated reserves; and (iii) business operating profits and Issuer's overall financial capacity.

The projected cash flows from lending assets funded by proceeds of VietinBank's public bond offering used for bond interest/principal payment are projected as follows:

Tranche 1

Unit: VND billion

Projected Collection Period	Lending Rate (%/yr)	Opening Loan Balance	Projected Interest Receivable	Projected Principal Repaid	Total Inflows (Prin + Int)	Closing Loan Balance
Period 1 Year 1	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 2 Year 1	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 1 Year 2	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 2 Year 2	9%	12,000	540	0	540	12,000

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPĐQT1 dated 16/9/2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

Projected Collection Period	Lending Rate (%/yr)	Opening Loan Balance	Projected Interest Receivable	Projected Principal Repaid	Total Inflows (Prin + Int)	Closing Loan Balance
Period 1 Year 3	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 2 Year 3	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 1 Year 4	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 2 Year 4	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 1 Year 5	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 2 Year 5	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 1 Year 6	9%	12,000	540	0	540	12,000
Period 2 Year 6	9%	12,000	540	12,000	12,540	0

Tranche 2

Unit: VND billion

Projected Collection Period	Lending Rate (%/yr)	Opening Loan Balance	Projected Interest Receivable	Projected Principal Repaid	Total Inflows (Prin + Int)	Closing Loan Balance
Period 1 Year 1	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 2 Year 1	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 1 Year 2	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 2 Year 2	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 1 Year 3	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 2 Year 3	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 1 Year 4	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 2 Year 4	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 1	9%	4,000	180	0	180	4,000

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

Projected Collection Period	Lending Rate (%/yr)	Opening Loan Balance	Projected Interest Receivable	Projected Principal Repaid	Total Inflows (Prin + Int)	Closing Loan Balance
Year 5						
Period 2 Year 5	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 1 Year 6	9%	4,000	180	0	180	4,000
Period 2 Year 6	9%	4,000	180	4,000	4,180	0

(In case Tranche 1 is not fully subscribed, the unsubscribed volume and value shall be rolled over to Tranche 2. Opening loan balances for each tranche may vary based on actual issued volume and value).

Assumptions:

- Projected debt recovery periods commence from the Issue Date of each Tranche;
- The assumed lending/output interest rate is 9.0%/year and remains unchanged throughout the Bond tenor. However, actual loan interest rates float according to market conditions; therefore, VietinBank's actual lending rates across periods may be higher or lower than the assumed rate;
- The Bonds are not redeemed prior to maturity and remain outstanding until the Maturity Date.

The tentative payment schedule of the Issuer is as follows:

(Unit: VND billion)

Year / Item	Payment Details	CTG2632T2/01 (Tranche 1)	CTG2632T2/02 (Tranche 2)
Tentative Issuance Timing		Expected in Quarter 4/2026	Expected in Quarter 4/2026
Expected Issuance Value		12,000	4,000
2027	Projected Interest Pmt 1	492	164
	Projected Interest Pmt 2	492	164
	Total 2027	984	328
2028	Projected Interest Pmt 1	492	164
	Projected Interest Pmt 2	492	164
	Total 2028	984	328
2029	Projected Interest Pmt 1	492	164
	Projected Interest Pmt 2	492	164
	Total 2029	984	328
2030	Projected Interest Pmt 1	492	164
	Projected Interest Pmt 2	492	164

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPĐQT1 dated 16/9/2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank

Year / Item	Payment Details	CTG2632T2/01 (Tranche 1)	CTG2632T2/02 (Tranche 2)
	Total 2030	984	328
2031	Projected Interest Pmt 1	492	164
	Projected Interest Pmt 2	492	164
	Total 2031	984	328
2032	Projected Interest Pmt 1	510	170
	Projected Interest Pmt 2	510	170
	Principal Repayment	12,000	4,000
	Total 2032	13,020	4,340

Payment Timing Terms:

- Bond Principal: Reimbursed in a single bullet payment at 100% of par value on the Maturity Date, or on the Issuer's Optional Redemption Date, or on early redemption date by agreement, or on other due dates pursuant to Bond Terms and Conditions;
- Bond Interest: Paid semi-annually on the Interest Payment Date, falling exactly every six (06) months from the Issue Date throughout the Bond tenor;
- Funding Source for Bond interest/principal payment: Stated in Item 2, Section V of this Issuance Plan.

The details of repayment plan above are established based on the following underlying assumptions:

- The Bonds are not redeemed prior to maturity and remain outstanding until the Maturity Date;
- The Reference Interest Rate (average individual 12-month VND savings deposit rate of VietinBank, BIDV, Vietcombank, and Agribank) is assumed at 5.9%/year. The margin for all Bonds for the first 5 years is assumed at 2.3%/year, resulting in a coupon rate of 8.2%/year for the first 5 years. The margin for all Bonds in the final year is assumed at 2.6%/year, resulting in a coupon rate of 8.5%/year for the final year.

Resolution No. 377/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 dated 16 / 9 /2026 on the approval of contents and details regarding the Public Bond Offering Plan of VietinBank